

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2022/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Sầm Phương Y (tên gọi khác Sầm Thị G), sinh năm 1996

Địa chỉ: Xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Sầm Phương Y (tên gọi khác Sầm Thị G) và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Sầm Phương Y (tên gọi khác Sầm Thị G) và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. *Về nuôi con, cấp dưỡng nuôi con và thăm nom con sau khi ly hôn:*

Chị Sầm Phương Y (tên gọi khác Sầm Thị G) và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận: Chị Sầm Phương Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Nguyễn Ngọc Hân, sinh ngày 11/4/2021, anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Hải Đăng, sinh ngày 08/01/2018 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

*Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:* Các bên đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

*Về quyền thăm nom con:* Chị Y, anh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết chị Y, anh T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

2.3. *Về Tài sản chung; công nợ chung:* Các đương sự đều xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Án phí ly hôn sơ thẩm:* Chị Y tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp và được hoàn lại khoản tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002807 ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- UBND xã T;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thủy**

